



Image may differ from product. See technical specification for details.

SAF 22328

Gối đỡ hai nửa được trang bị kèm vòng bi

Gối đỡ hai nửa SAF và SAW sử dụng một gối đỡ hai nửa được làm bằng hợp kim đúc, kích thước theo hệ inch. Khi sử dụng ổ bi, phốt chặn và các bộ phận liên quan được trang bị kèm của SKF, chúng sẽ là giải pháp tùy chỉnh để đạt được tuổi thọ làm việc tối đa và giảm thiểu yêu cầu bảo trì cho thiết bị quay. Các gối đỡ này được phát triển để trở thành lựa chọn tốt nhất về mặt thiết kế, chất lượng, độ cứng vững và tiết kiệm chi phí.

- Thiết kế mạnh mẽ cho điều kiện làm việc khắc nghiệt
- Cấu hình tùy chỉnh được
- Phù hợp với ổ bi định vị và không định vị
- Giải pháp ổ bi tiết kiệm chi phí

Phần tổng quát

Kích thước

Chiều rộng, tổng	242.888 mm
Chiều cao tâm (hai nửa)	179.375 mm
Khoảng cách tâm giữa các lỗ bu lông	520.7 mm
Khoảng cách tâm giữa các lỗ bu lông (hướng trục)	107.95 mm
Đường kính lỗ (ổ bi)	140 mm

Hiệu suất

Tải trọng động cơ bản danh định	1 357 kN
Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	1 560 kN
Tốc độ giới hạn	2 200 r/min
Thế hệ có khả năng làm việc cao của SKF	SKF Explorer

Tính năng

Loại gối đỡ	Gối đỡ hai nửa
Cấu hình gối đỡ	Hai mảnh
Kiểu lắp	Trục thông/đầu trục
Số lượng lỗ bu lông dùng cho then cài	4
Loại lỗ bu lông siết	Đúc
Loại phốt gối đỡ của vòng bi	Vòng zíc zắc
Loại ổ lăn	Ổ tang trống
Cấu hình vòng bi	Có lỗ thẳng
Vòng định vị	Với
Nắp che đầu	Tùy chọn
Vật liệu, gối đỡ	Gang
Lỗ tái bôi trơn	Với
Đầu bơm mỡ (vú mỡ)	Với
Hệ thống đơn vị	Inch

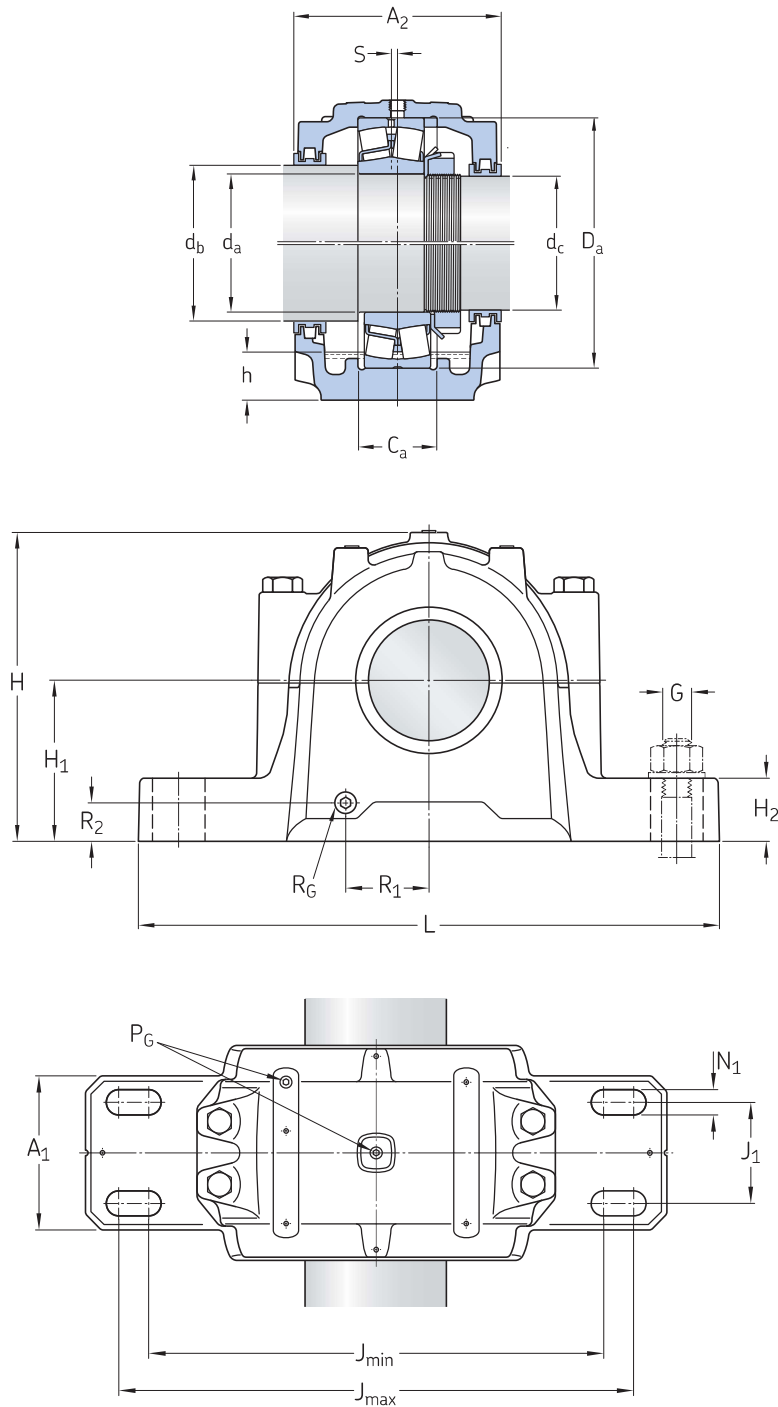
Điều phối

Trọng lượng tịnh của sản phẩm	128 kg
Mã eClass	23-05-16-90

Mã UNSPSC

31171511

Thông số kỹ thuật



Dimensions

d_a	140 mm	Shaft diameter
d_b	158.75 mm	Shaft diameter
d_c	134.938 mm	Shaft diameter
D_a	300 mm	Diameter of bearing seat

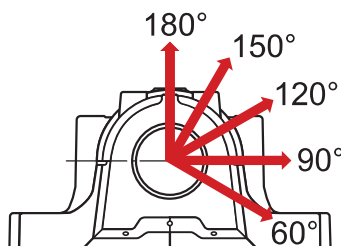
	G7	Tolerance class of bearing seat
C _a	111.785 mm	Width of bearing seat
A ₁	171.45 mm	Housing foot width
A ₂	242.888 mm	Width
H	360.363 mm	Height
H ₁	179.375 mm	Centre height of bearing seat
H ₂	69.85 mm	Foot height
J	min. 549.275 mm	Distance between attachment bolts
J	max. 492.125 mm	Distance between attachment bolts
J ₁	107.95 mm	Distance between attachment bolts, axial
L	628.65 mm	Length
N ₁	28.575 mm	Width of attachment bolt hole
S	4.763 mm	Offset of locating bearing

THREADED HOLES

R ₁	115.888 mm	Distance of drain plug from centre
R ₂	37.306 mm	Height of drain plug position
R _G	3/4-14 NPT	Thread of drain hole
P _G	1/4-18 NPT	Thread for grease fitting in cap

Calculation data

Dynamic load rating	C	1 357 kN
Static load rating	C ₀	1 560 kN
Fatigue load limit	P _u	132 kN
Reference speed		1 700 r/min
Limiting speed		2 200 r/min
Limiting value	e	0.35
Calculation factor	Y ₁	1.9
Calculation factor	Y ₂	2.9
Calculation factor	Y ₀	1.8



Recommended safe loads

P_{60}	234 kN	Safe load at 60° load angle
P_{90}	140 kN	Safe load at 90° load angle
P_{120}	85.9 kN	Safe load at 120° load angle
P_{150}	77 kN	Safe load at 150° load angle
P_{180}	92.5 kN	Safe load at 180° load angle
P_a	60.1 kN	Safe load, axial


Materials

Housing material	Gang
Paint, corrosion protection	Sơn - theo tiêu chuẩn ISO 12944-2, danh mục độ ăn mòn C2

Mounting information

Cap bolt		3/4-10 UNC x 6
Number of cap bolts		4
Recommended tightening torque for cap bolts		203.373 N·m
SAE grade of cap bolt		5
Eye bolt		3/8-16 UNC
Number of eye bolts		2
Recommended diameter of attachment bolts	G	25.4 mm

LOCATING BEARING POSITION

Required locating (stabilizing) ring	 SR-0-28
Number of required locating rings	1

LUBRICATION

Initial grease fill, 20%	1 660.148 g
Initial grease fill, 40%	2 544.653 g
Oil level	h 65.088 mm

Sản phẩm tương thích

Thành phần

Gối đỡ hai nửa không có vòng bi	SAF 328
Ổ tang trống có phương tiện để tái bôi trơn	22328 CC/W33
Đai ốc khóa có ren hệ inch, để khóa bằng vòng đệm khóa	AN 28
Vòng đệm khóa cho đai ốc khóa hệ inch	W 28
Phốt chặn gối đỡ	LOR 144
Phốt chặn gối đỡ	LOR 127
Sản phẩm thiết bị thông dụng	SR-0-28

Sản phẩm được khuyến cáo

Sản phẩm thiết bị thông dụng	SR-0-28
Nắp che đầu (núm đầu), cho gối đỡ vòng bi SAF và SAW	EPR 16
Phốt chặn gối đỡ	B 10724-144
Phốt chặn gối đỡ	B 10724-125
Phốt chặn gối đỡ	TER 144

Phốt chặn gối đỡ

[TER 127](#)

Phốt chặn gối đỡ

[TER 144 V](#)

Phốt chặn gối đỡ

[TER 127 V](#)



Điều khoản sử dụng

Bằng cách truy cập và sử dụng trang web / ứng dụng này do AB SKF sở hữu và phát hành (ấn phẩm) (556007-3495 · Gothenburg) ("SKF"), quý vị đồng ý với các điều khoản và điều kiện sau:

Khước từ Trách nhiệm Đảm Bảo và Giới Hạn Trách Nhiệm Pháp Lý

Mặc dù đã cố gắng đảm bảo sự chính xác của thông tin trong trang web / ứng dụng này, SKF cung cấp những thông tin này "NGUYÊN TRẠNG" và TỪ CHỐI TẤT CẢ ĐẢM BẢO DƯỚI MỌI HÌNH THỨC, DÙ ĐƯỢC TRÌNH BÀY RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐẢM BẢO ĐƯỢC NGỤ Ý VỀ TÍNH THƯƠNG MẠI VÀ TÍNH PHÙ HỢP ĐỐI VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO ĐÓ. Quý vị chấp nhận toàn bộ rủi ro khi sử dụng trang web / ứng dụng này, chịu hoàn toàn trách nhiệm với mọi chi phí liên quan tới việc sử dụng trang web / ứng dụng này, và SKF không phải chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại trực tiếp, ngẫu nhiên, hậu quả hoặc gián tiếp nào phát sinh do quý vị truy cập hoặc sử dụng thông tin hoặc phần mềm được cung cấp trên trang web / ứng dụng này.

Mọi đảm bảo và nội dung trình bày trong trang web / ứng dụng này về các sản phẩm hoặc dịch vụ của SKF mà quý vị mua hoặc sử dụng tùy thuộc vào các điều khoản và điều kiện được thống nhất trong hợp đồng dành cho sản phẩm hoặc dịch vụ đó.

Hơn nữa, đối với những trang web / ứng dụng không phải của SKF nhưng được đề cập tới trong trang web / ứng dụng của chúng tôi hoặc thông qua siêu liên kết nào đó, SKF không bảo đảm về tính chính xác hoặc độ tin cậy của thông tin trong đó và không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về tài liệu do các bên thứ ba tạo ra hoặc công bố trong đó. Ngoài ra, SKF không bảo đảm rằng trang web / ứng dụng này hoặc những trang web / ứng dụng được liên kết khác không chứa virus hay các thành phần gây hại.

Dịch Vụ của Bên Thứ Ba

Khi xem nội dung YouTube qua (các) trang web của SKF (tức là sử dụng [Các Dịch Vụ API của YouTube](#)), quý vị đồng ý bị ràng buộc bởi [Điều khoản Dịch vụ của YouTube](#).

Bản quyền

Bản quyền trong trang web / ứng dụng này và bản quyền đối với thông tin hoặc phần mềm được cung cấp trong trang web / ứng dụng này thuộc về SKF hoặc những người cấp phép cho SKF. Tất cả các quyền được bảo hộ. Mọi tài liệu được cấp phép đều có đề cập tới tên người đã cấp phép để SKF được sử dụng tài liệu đó. Thông tin và phần mềm được cung cấp trên trang web / ứng dụng này không được phép sao lại, sao lục, sao chép, chuyển nhượng, phát tán, lưu trữ, sửa đổi, tái xuất hoặc khai thác nhằm mục đích thương mại khi chưa được SKF chấp thuận trước bằng văn bản. Tuy nhiên, các cá nhân có thể sao lại, lưu trữ và tái xuất để sử dụng mà không cần được SKF chấp thuận trước bằng văn bản. Trong mọi trường hợp, không được cung cấp các thông tin và phần mềm này cho các bên thứ ba.

Trang web / ứng dụng này có chứa một số hình ảnh được sử dụng theo sự cấp phép của Shutterstock, Inc.

Thương hiệu và Bằng sáng chế

Mọi thương hiệu, nhãn hiệu và logo doanh nghiệp hiển thị trên trang web / ứng dụng là tài sản của SKF hoặc những người cấp phép cho công ty, không được phép sử dụng dưới bất kỳ hình thức nào khi chưa được SKF chấp thuận trước bằng văn bản. Mọi thương hiệu được cấp phép công bố trên trang web / ứng dụng này đều có đề cập tới tên người đã cấp phép để SKF được sử dụng. Việc truy cập trang web / ứng dụng này không có nghĩa là người sử dụng được cấp phép theo bất kỳ bằng sáng chế nào do SKF sở hữu hoặc được cấp phép.

Sửa đổi

SKF có quyền thực hiện sửa đổi hoặc bổ sung đối với các trang web / ứng dụng này bất kỳ lúc nào.